

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  
**SỞ NỘI VỤ**

Số: 713/SNV-XDCQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 23 tháng 6 năm 2015

V/v thực hiện Nghị định  
số 26/2015/NĐ-CP của Chính phủ

UBND & UBND HUYỆN LÊ THUY	
ĐẾN	Số: 2426.....
Chuyển:.....	Ngày 27/6/2015

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Thực hiện Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ về việc quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội; Hướng dẫn số 35-HD/BTCTW ngày 24/04/2015 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện một số nội dung Nghị định số 26/2015/NĐ-CP của Chính phủ; Sở Nội vụ đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ cấp xã không đủ điều kiện về tuổi tái cử như sau:

1. UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ quy định tại Điều 1, Điều 2 Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ và Hướng dẫn số 35-HD/BTCTW ngày 24/04/2015 của Ban Tổ chức Trung ương để xác định cán bộ cấp xã thuộc đối tượng được hưởng chế độ, chính sách tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP.

2. Lập danh sách những người nghỉ hưu trước tuổi do không đủ tuổi tái cử các chức danh cán bộ cấp xã thuộc đối tượng được hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ và dự toán kinh phí giải quyết chế độ, chính sách cho từng đối tượng (theo biểu số 01 và số 02 đính kèm).

3. Rà soát, lập danh sách cán bộ cấp xã không đủ điều kiện về tuổi tái cử còn dưới 02 năm (24 tháng) công tác và thực hiện chế độ, chính sách theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ (theo biểu số 03 đính kèm).

4. Trường hợp cán bộ cấp xã không đủ điều kiện về tuổi tái cử, chưa đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định và không có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi thì UBND cấp huyện rà soát biên chế công chức cấp xã ở địa phương; năng lực, trình độ chuyên môn của từng đối tượng đối chiếu với các quy định hiện hành để có phương án bố trí công tác phù hợp. UBND các huyện, thị xã, thành phố quyết định bố trí cán bộ cấp xã sang công chức cấp xã sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ. Nếu ở địa phương không có biên chế công chức cấp xã hoặc bản thân cán bộ cấp xã không đủ điều kiện để bố trí vào chức danh công chức cấp xã thì UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ các quy định hiện hành để giải quyết chế độ, chính sách cho số cán bộ này.



Danh sách cán bộ cấp xã không đủ tuổi tái cử được bố trí sang công chức cấp xã theo hướng dẫn tại văn bản này, đề nghị các huyện, thị xã, thành phố gửi về Sở Nội vụ thẩm định kèm theo hồ sơ hướng dẫn tại Công văn số 1230/SNV-XDCQ ngày 25/9/2014 của Sở Nội vụ, chậm nhất đến hết ngày 31/7/2015.

5. Danh sách cán bộ được hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ (theo các biểu đính kèm ở trên) được lập thành 05 bản, kèm theo hồ sơ cá nhân gửi về Sở Nội vụ trước ngày 31/7/2015 để thẩm định, tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính thẩm định, phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện.

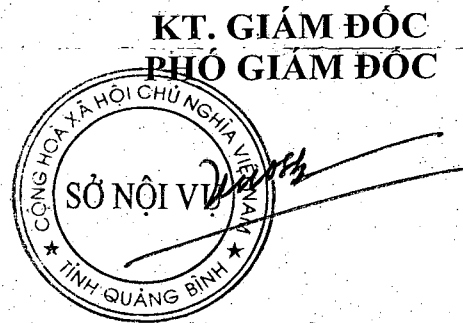
\* Hồ sơ cá nhân gồm:

- a) Đơn đề nghị nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ chờ đủ tuổi sẽ nghỉ hưu;
- b) Quyết định của cơ quan có thẩm quyền đồng ý cho cán bộ nghỉ việc;
- c) Bản sao Sổ bảo hiểm xã hội; Tờ khai chốt thời gian công tác tham gia đóng BHXH do cơ quan BHXH xác nhận;
- d) Các quyết định liên quan đến diễn biến tiền lương và các loại phụ cấp liên quan đến việc tính toán lương bình quân của 5 năm (60 tháng) trở lại đây;
- đ) Bản sao giấy khai sinh.

Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Nội vụ các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, XDCQ.



**Trần Thế Vương**

TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁN BỘ CẤP XÃ NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 26/2015/NĐ-CP NGÀY 09/3/2015 CỦA CHÍNH PHỦ

ST T	Họ và tên	Xã, phường, thị trấn	Số số BHXH	Tháng, năm sinh		Chức vụ trước khi nghỉ công tác	Thời điểm nghỉ công tác	Tuổi khi nghỉ công tác	TG đóng BHXH		Tổng lương bình quân 5 năm cuối trước khi nghỉ việc (đ/tháng)	Số năm về hưu trước tuổi	Trợ cấp tính theo thời gian nghỉ hưu trước tuổi (3 tháng /năm) (đồng)	Trợ cấp cho 20 năm đầu có đóng BHXH (5 tháng) (đồng)	Trợ cấp từ năm thứ 21 trở đi có đóng BHXH (mỗi năm =1/2 tháng tiền lương) (đồng)	Tổng số tiền trợ cấp được nhận (đồng)	Ghi chú
				Nam	Nữ				Thực tế	Làm tròn							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1	Nguyễn Văn A.	Xã X		01/01/1957		Bí thư Đảng ủy xã X	01/6/2015	58 tuổi	27 năm	27 năm		2 năm					
2																	
3																	
4																	
5																	
6																	
Tổng cộng:																	

Danh sách có .... người

SỐ TÀI CHÍNH

SỐ NỘI VỤ

....., ngày tháng năm 2015

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

✓

TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁN BỘ CẤP XÃ NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN ĐÓNG  
BHXH MỘT LẦN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 26/2015/NĐ-CP NGÀY 09/3/2015 CỦA CHÍNH PHỦ

STT	Họ và tên	Xã, phường, thị trấn	Số sổ BHXH	Tháng, năm sinh		Chức vụ trước khi nghỉ công tác	Thời điểm nghỉ công tác	Tuổi khi nghỉ công tác (tuổi...tháng)	TG đóng BHXH trước khi nghỉ công tác (năm...tháng)	Số tháng thiếu để đóng BHXH đủ 20 năm	Thời điểm đủ điều kiện hưởng chế độ hưu (đủ tuổi)	Mức lương tháng hiện hưởng làm căn cứ đóng BHXH (đồng)	Dự toán kinh phí hỗ trợ tiền đóng BHXH một lần cho thời gian còn thiếu để thực hiện chế độ hưu trí (26%) (đồng)	Ghi chú
				Nam	Nữ									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Nguyễn Văn C	Xã X		01/01/1956		Thường trực Đảng ủy xã X	01/6/2015	59 tuổi 5 tháng	18 năm 2 tháng	22 tháng	01/01/2016	3.047.500	17.431.700	
Tổng cộng:													17.431.700	

Danh sách có ... người.

SỞ TÀI CHÍNH

SỞ NỘI VỤ

....., ngày tháng năm 2015  
TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN (THỊ XÃ, THÀNH PHỐ)...

Biểu số 03

TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁN BỘ CẤP XÃ NGHỈ CHỜ ĐỦ TUỔI THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 26/2015/NĐ-CP NGÀY 09/3/2015 CỦA CHÍNH PHỦ

STT	Họ và tên	Xã, phường, thị trấn	Số sổ BHXH	Tháng, năm sinh		Chức vụ trước khi nghỉ công tác	Thời điểm nghỉ công tác	Tuổi khi nghỉ công tác (tuổi... tháng)	Thời gian đóng BHXH trước khi nghỉ công tác (năm-tháng)	Mức lương, phụ cấp hưởng trước khi nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu (đồng)	Thời gian nghỉ việc được hưởng nguyên lương và đóng tiếp BHXH, BHYT	Thời điểm đủ điều kiện hưởng chế độ hưu (đủ tuổi)	Dự toán kinh phí chi trả cho cán bộ trong thời gian nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu (tính theo mức lương tối thiểu 1.150.000 đồng)	Ghi chú
				Nam	Nữ									
1	Nguyễn Văn B	Xã X		01/01/1956		Phó Bí thư Đảng ủy xã X	01/6/2015	59 tuổi 5 tháng	23N5T	2.829.000	7 tháng	01/01/2016	19.803.000	
Tổng cộng:													19.803.000	

Danh sách có ... người.

SỞ TÀI CHÍNH

SỞ NỘI VỤ

....., ngày tháng năm 2015  
TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH

Lê Thủy, ngày 15 tháng 6 năm 2015

PHIẾU XỬ LÝ CÔNG VĂN

Kính gửi: Đ. Chai tập mnhhys

VNqđi gđ. H - Chai tập, cái pư  
như

Đ. Vnh. - cái  
như nh cái xã, thuy tra,

Đi gđ. Gm. nh nh n. Chai mnh. Chai nh.

5/6/15

Ý KIẾN PHÊ DUYỆT  
CỦA LÃNH ĐẠO HUYỆN

25/6/2015



CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Văn Sơn